

Bản án số 180/2017/HSST
Ngày 28-7-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liễn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Kim Oanh.
2. Ông Phạm Minh Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 190/2017/HSST ngày 28 tháng 6 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2017/HSST-QĐ ngày 17 tháng 7 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1981 tại tỉnh Thái Bình; thường trú: Thôn S, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình; tạm trú: 72A/3 khu phố N, phường B, thị xã D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Giáo viên dạy lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1954 và bà Phan Thị L, sinh năm 1957; vợ tên Phan Thị T, sinh năm 1980 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 12/4/2017, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 20/4/2017, bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Bùi Văn C, sinh năm 1983 tại tỉnh Thái Bình; thường trú: 479/6/4 T, phường 7, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; chỗ ở: 58K, đường B, phường 11, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Bùi Xuân K, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1952; vợ tên Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1983; có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 12/4/2017, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 14/4/2017, bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Vũ Văn H, sinh năm 1990 tại tỉnh Lâm Đồng; thường trú: Thôn 6, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Vũ Hồng T, sinh năm 1964 và bà Mai Thị H, sinh năm 1963; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 12/4/2017, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 20/4/2017, bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. Vũ Minh T, sinh năm 1974 tại tỉnh Nam Định; thường trú: Thôn 2, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Vũ Thanh H, sinh năm 1946 và bà Phạm Thị P, sinh năm 1948; vợ tên Bùi Thị S, sinh năm 1981; có 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 12/4/2017, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 12/5/2017, bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1/ Anh Lê Thành A, sinh năm 1993; thường trú: Thôn 4, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở: 232 Đ, Phường 10, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

2/ Anh Nguyễn Chí Đ, sinh năm 1973; thường trú: Tổ 30, khu phố C, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/4/2017, Nguyễn Ngọc Đ, Bùi Văn C, Vũ Văn H, Vũ Minh T và Lê Thành A đến nhà nghỉ Tâm Đạt do anh Nguyễn Chí Đ làm chủ ở khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương thuê phòng ở lầu 01 để nghỉ ngơi. Bùi Văn C mang theo 01 cái bát và 01 cái đĩa bằng sứ đến nhà nghỉ để ăn mì, Nguyễn Ngọc Đ rủ C, H, T đánh bài dưới hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền. Nguyễn Ngọc Đ dùng kéo cắt vỏ bao thuốc lá thành 04 quân vị hình tròn, mỗi quân vị có một mặt trắng và 01 mặt xanh. Hình thức chơi người làm cái đặt 04 quân vị lên đĩa và dùng bát sứ úp lại, người chơi đặt ô chặn hoặc lẻ tương ứng với số tiền từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng. Người làm cái xóc đĩa lên, xuống rồi mở ra, nếu có 02 quân vị mặt xanh và 02 quân vị mặt trắng, hoặc 04 quân vị mặt xanh, hoặc 04 quân vị mặt trắng thì người đặt chặn sẽ thắng tương ứng với số tiền đã đặt, người đặt lẻ thua tương ứng số tiền đã đặt; nếu có 03 quân vị mặt trắng, 01 quân vị mặt xanh hoặc 03 quân vị mặt xanh, 01 quân vị mặt trắng thì người đặt lẻ thắng tương ứng với số tiền đặt, người đặt chặn thua tương ứng số tiền đã đặt. Quá trình chơi, Nguyễn Ngọc Đ là người cầm cái. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng công an phường T kiểm tra Nhà nghỉ Tâm Đạt, bắt quả tang thu giữ 01 đĩa bằng sứ, 01 bát bằng sứ, 04 quân vị đã cắt hình tròn và số tiền 9.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định được Nguyễn Ngọc Đ dùng 1.400.000 đồng để đánh bạc, thắng 1.800.000 đồng, khi bị bắt thu giữ 3.200.000 đồng; Bùi Văn C dùng 2.000.000 đồng đánh bạc, thua 500.000 đồng, khi bị bắt thu giữ 1.500.000 đồng; Vũ Văn H dùng 1.600.000 đồng đánh bạc, thua 600.000 đồng, khi bị bắt thu giữ 1.000.000 đồng; Vũ Minh T mang theo 4.000.000 đồng, dùng 1.400.000 đồng đánh bạc, thua 700.000 đồng, khi bị bắt thu giữ 3.300.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 6.400.000 đồng, số tiền còn lại 2.600.000 đồng cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã trả lại cho Vũ Minh T.

Vật chứng: 01 đĩa bằng sứ, 01 bát bằng sứ, 04 quân vị hình tròn bằng bao thuốc lá và 6.400.000 đồng.

Đối với Lê Thành A không tham gia đánh bạc nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An không xử lý.

Đối với Nguyễn Chí Đ là chủ nhà nghỉ Tâm Đạt không biết các bị cáo thuê phòng nghỉ để đánh bạc nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An không xử lý.

Bản Cáo trạng số 194/QĐ-KSĐT ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Nguyễn Ngọc Đ, Bùi Văn C, Vũ Văn H và Vũ Minh T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 248 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 248; điểm h, p khoản 1 điều 46; điều 53 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đ và Bùi Văn C mỗi bị cáo từ 10 triệu đồng đến 12 triệu đồng sung quỹ Nhà nước; xử phạt bị cáo Vũ Văn H và Vũ Minh T mỗi bị cáo từ 08 triệu đồng đến 10 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 đĩa băng sừ, 01 bát băng sừ, 04 quân vị hình tròn bằng bao thuốc lá; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.400.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc tạm giữ các bị cáo sau đó thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú là đúng quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; những người làm chứng cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 12/4/2017, tại nhà nghỉ Tâm Đạt do anh Nguyễn Chí Đ làm chủ ở khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương, công an phường T bắt quả tang Nguyễn Ngọc Đ, Bùi Văn C, Vũ Văn H, Vũ Minh T đang đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền, thu giữ trên chiếu bạc 01 đĩa băng sừ, 01 bát băng sừ, 04 quân vị đã cắt hình tròn và số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 6.400.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau với số tiền đánh bạc là 6.400.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 248 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 194/QĐ-KSĐT ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Về ý thức chủ quan, các bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa nhằm tước đoạt tiền của nhau là vi phạm pháp luật bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng vì tham lam tư lợi các bị cáo đã cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của các bị cáo các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, không có sự phân công vai trò cụ thể, bị cáo Nguyễn Ngọc Đ là người đề xuất, rủ các bị cáo chơi xóc đĩa, chuẩn bị các quân vị bằng cách dùng kéo cắt vỏ bao thuốc lá làm thành 04 quân vị phục vụ cho việc đánh bạc, quá trình chơi Đ là người trực tiếp cầm cái xóc đĩa cho các bị cáo khác tham gia đánh bạc; bị cáo Bùi Văn C là người chuẩn bị dụng cụ là bát sứ và đĩa sứ, các bị cáo Vũ Văn H và Vũ Minh T tham gia đánh bạc với vai trò như nhau.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 điều 46 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo đều là người có nhân thân tốt thể hiện có việc làm ổn định, chưa có tiền án, tiền sự.

[8] Xét các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước và địa phương; xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và cũng không làm ảnh hưởng đến tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn thị xã D. Xét mức hình phạt đề nghị đối với bị cáo Đ, C và H là phù hợp. Đối với bị cáo T tham gia đánh bạc với số tiền ít nhất, hơn nữa bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/4/2017 đến ngày 12/5/2017 đã đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức phạt tiền thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 điều 248 Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng”, tuy nhiên Hội đồng xét xử đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về vật chứng:

+ Xét số tiền 6.400.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, căn cứ vào điểm b, khoản 1 điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm c, khoản 2 điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ Xét 01 đĩa bằng sứ, 01 bát bằng sứ, 04 quân vị hình tròn bằng bao thuốc lá, các bị cáo sử dụng làm công cụ để đánh bạc, căn cứ vào điểm a, khoản 1 điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với cây kéo bị cáo Nguyễn Ngọc Đ dùng cắt quân vị, hiện không thu hồi được.

[11] Đối với Lê Thành A không tham gia đánh bạc nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An không xử lý. Đối với Nguyễn Chí Đ là chủ nhà nghỉ Tâm Đạt không biết các bị cáo thuê phòng nghỉ để đánh bạc nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An không xử lý.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 1, 2 điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; điểm a, khoản 1 điều 23 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc Đ, Bùi Văn C, Vũ Văn H và Vũ Minh T phạm tội đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 điều 248; điểm h, p khoản 1 điều 46; điều 53 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đ 12 (mười hai) triệu đồng sung quỹ Nhà nước.
- Xử phạt bị cáo Bùi Văn C 10 (mười) triệu đồng sung quỹ Nhà nước.
- Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 08 (tám) triệu đồng sung quỹ Nhà nước.
- Xử phạt bị cáo Vũ Minh T 06 (sáu) triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 6.400.000 (sáu triệu bốn trăm nghìn) đồng.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa băng sứ, 01 bát băng sứ, 04 quân vị hình tròn bằng bao thuốc lá.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/6/2017, biên lai thu tiền số AA/2013/00399 ngày 26/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; điểm a, khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Ngọc Đ, Bùi Văn C, Vũ Văn H và Vũ Minh T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An;
- Công an thị xã Dĩ An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; UBND phường An Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Đỗ Thị Liễu

